

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TỪ NGÀY 16/07/2025 ĐẾN NGÀY 25/07/2025

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới:

Hình thế chủ yếu: Từ ngày 16-25/7 ATPT có xu hướng phát triển và mở rộng, các ngày 21-25/7 hình thành rãnh thấp có trục qua Bắc Bộ hoạt động mạnh dần có khả năng hình thành XTNĐ trên rãnh này; gió mùa Tây Nam hoạt động trung bình. Trên cao áp cao cận nhiệt đới lần tây sau ổn định, ngày 16-17/7 suy yếu và rút ra phía đông.
Thời tiết chủ yếu: Trong các ngày 16-20/7 nền nhiệt có xu hướng tăng lên, nắng nóng xảy ra trên diện rộng, chiều và đêm có mưa rào và dông vài nơi. Các ngày 21-23/7 ngày nắng, chiều và đêm có mưa rào và dông rải rác, có nơi mưa vừa, mưa to, nền nhiệt độ giảm dần; ngày 24-25/7 ngày nắng, có nơi nắng nóng, chiều và đêm có mưa rào và dông vài nơi.

Cảnh báo tác động:
- Những ngày có mưa rào và dông, cần chú ý, đề phòng lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh.
- Những ngày xuất hiện nắng nóng kết hợp với độ ẩm trong không khí giảm thấp nên có nguy cơ xảy ra cháy nổ và hỏa hoạn ở khu vực dân cư do nhu cầu sử dụng điện tăng cao và nguy cơ xảy ra cháy rừng.

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm:

Điểm dự báo	Đêm 15/07/2025							Ngày 16/07/2025							17/07/2025							18/07/2025						
	Tmin	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmax	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết		
Hải Châu	26	0	30	SSW	3	82		36	0	30	SW	3	59		27	36	35	SW	3		27	37	30	SW	3			
Cẩm Lệ	26	0	25	SW	3	76		35	0	30	SSW	2	60		26	35	30	SW	3		27	36	25	SW	3			
Sơn Trà	26	0	30	SW	4	84		35	0	35	SW	4	64		26	35	20	SSW	3		26	36	25	SSW	3			
Hòa Khánh	26	0	40	SSW	3	85		35	0	30	SSW	3	58		27	35	25	S	3		27	37	30	S	3			
Ngũ Hành Sơn	26	0	30	SSW	4	74		35	0	25	SW	4	65		27	35	30	SSW	4		27	36	35	SSW	4			
Hòa Tiến	27	0	45	S	3	76		36	2	30	SSW	3	60		27	36	50	SSW	3		27	37	55	SSW	3			
Hải Vân	25	0	30	SW	3	80		35	1	55	S	4	60		26	35	30	SW	4		26	36	20	SW	4			
Hoàng Sa	27	0	30	SW	4	90		33	0	30	S	4	64		27	33	25	S	5		27	33	30	S	5			
Tam Kỳ	26	2	60	SW	3	85		36	4	30	SW	3	65		26	36	35	SW	4		26	37	25	SW	4			
Thăng Bình	26	0	30	S	3	85		35	0	35	SSW	2	63		26	35	30	SW	3		26	36	30	SW	3			
Hội An	26	0	30	SW	3	86		35	0	30	SSW	3	64		27	35	25	SSW	3		27	36	30	SSW	3			
Điện Bàn	26	0	35	SSW	3	85		35	0	30	S	3	65		27	35	30	S	3		27	37	25	S	3			
Đại Lộc	26	0	30	SW	3	87		35	0	35	SW	2	70		26	35	25	SSW	3		27	36	30	SSW	3			
Núi Thành	26	0	30	SSW	3	88		36	0	25	S	4	68		27	36	35	SSW	3		27	37	25	SSW	3			
Tiên Phước	26	1	60	S	3	90		35	3	60	SSW	3	65		26	35	25	SW	3		26	36	65	SW	3			
Trà My	24	2	60	SW	3	96		36	6	65	SW	3	68		24	36	60	SW	3		25	36	30	SW	3			
Khâm Đức	24	2	30	S	3	95		35	2	60	SW	3	65		24	35	55	S	3		24	35	25	S	3			
Thạnh Mỹ	25	0	30	SSW	3	93		35	2	30	SW	3	70		25	35	55	SW	3		25	35	55	SW	3			
Quế Sơn	25	0	35	SSW	3	96		36	2	30	S	2	72		25	36	65	SSW	3		25	35	50	SSW	3			
Đông Giang	24	0	30	SW	3	95		36	4	55	SSW	3	69		24	36	60	SW	3		24	36	30	SW	3			
Tây Giang	24	0	30	SSW	3	94		35	3	60	S	2	70		24	35	60	S	3		24	36	30	S	3			

Điểm dự báo	19/07/2025				20/07/2025				21/07/2025				22/07/2025				23/07/2025				24/07/2025				25/07/2025				Tổng lượng mưa
	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	
Hải Châu	28	37	30		28	36	20		27	34	25		27	33	60		27	34	60		27	32	35		27	34	35		15
Cẩm Lệ	27	36	25		27	36	20		26	34	30		26	34	60		26	34	60		26	33	30		26	34	30		12
Sơn Trà	27	36	20		27	36	30		26	34	25		26	34	55		26	34	55		26	33	30		26	34	30		7
Hòa Khánh	28	37	30		28	37	30		27	34	30		27	34	55		27	34	55		27	34	55		27	34	60		15
Ngũ Hành Sơn	27	36	30		28	36	25		27	34	20		26	34	65		26	34	65		26	34	20		26	34	20		5
Hòa Tiến	28	37	55		28	37	35		26	34	60		26	34	55		26	34	55		26	33	60		26	34	60		25
Hải Vân	26	36	25		26	36	20		25	34	25		25	34	60		25	34	60		25	34	20		25	34	20		20
Hoàng Sa	27	33	30		27	33	30		26	32	30		26	32	65		26	32	65		26	32	35		26	32	20		5
Tam Kỳ	26	37	20		26	36	25		25	34	20		25	34	60		25	34	60		25	34	55		25	34	35		10
Thăng Bình	27	36	30		27	36	20		26	34	20		26	34	55		26	34	55		26	34	35		26	34	35		15
Hội An	27	36	30		27	36	30		26	34	25		26	34	65		26	34	65		26	34	30		26	34	30		8
Điện Bàn	27	37	30		27	37	20		26	34	30		26	34	60		26	34	60		26	33	30		26	33	30		5
Đại Lộc	27	36	30		27	36	30		25	34	55		25	34	60		25	34	60		25	34	60		25	34	60		5
Núi Thành	27	37	30		27	37	30		26	34	20		26	34	55		26	34	55		26	34	35		26	34	35		5
Tiên Phước	26	36	60		27	36	30		25	34	30		25	34	55		25	34	55		25	34	60		25	34	60		40
Trà My	25	36	25		25	36	30		24	34	55		24	34	60		24	34	60		24	34	60		24	34	55		35
Khâm Đức	25	35	30		25	35	35		24	34	60		24	34	55		24	34	55		24	34	55		24	34	30		25
Thạnh Mỹ	26	35	65		26	35	30		25	34	20		25	34	60		25	34	60		25	34	65		25	34	60		20
Quế Sơn	26	35	30		26	35	30		25	34	60		25	34	60		25	34	60		25	34	60		25	34	30		25
Đông Giang	25	36	25		25	36	35		24	34	20		24	34	60		24	34	60		24	34	60		24	34	30		15
Tây Giang	25	36	30		25	36	35		24	33	65		24	33	55		24	33	55		24	33	55		24	33	35		20

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 04h30, ngày 16/07/2025

Tin phát lúc: 15h30

Nơi nhận:

- BCH PCTT-TKCN&PTDS tp;
- Báo và Đài PT,TH tp;
- Sở NN&MT tp;
- Phòng QLDB&TTDL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Trung tâm TT&DL KTTV;
- Lãnh đạo Đài;
- Lưu PDB.

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin

Tôn Thị Thảo

PHỤ LỤC: QUY ĐỊNH CÁC ĐIỂM DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM 10 NGÀY

TT	Điểm dự báo (Phường/xã)	Khu vực hành chính
1	Hải Châu	Đại diện cho các phường/xã: phường Hải Châu, phường Hòa Cường, phường Thanh Khê
2	Cẩm Lệ	Đại diện cho các phường/xã: phường An Khê, phường Cẩm Lệ
3	Sơn Trà	Đại diện cho các phường/xã: phường Sơn Trà, Phường An Hải
4	Hòa Khánh	Đại diện cho các phường/xã: phường Hòa Khánh, phường Liên Chiểu
5	Ngũ Hành Sơn	Đại diện cho các phường/xã: phường Ngũ Hành Sơn
6	Hòa Tiến	Đại diện cho các phường/xã: phường Hòa Xuân, xã Hòa Vang, xã Hòa Tiến
7	Hải Vân	Đại diện cho các phường/xã: phường Hải Vân, xã Bà Nà
8	Hoàng Sa	Đại diện cho đặc khu Hoàng Sa
9	Tam Kỳ	Đại diện cho các phường/xã: phường Tam Kỳ, Hương Trà, Quảng Phú, Bàn Thạch; các xã: Tây Hồ, Chiên Đàn và Phú Ninh
10	Thăng Bình	Đại diện cho các phường/xã: xã Thăng Bình, Thăng An, Thăng Trường, Thăng Điền, Thăng Phú và Đồng Dương
11	Hội An	Đại diện cho các phường/xã: phường Hội An, Hội An Đông, Hội An Tây và xã Tân Hiệp
12	Điện Bàn	Đại diện cho các phường/xã: phường Điện Bàn, Điện Bàn Đông, An Thắng, Điện Bàn Bắc, Điện Bàn Tây, các xã: Gò Nổi,
13	Đại Lộc	Đại diện cho các phường/xã: xã Đại Lộc, Hà Nha, Thượng Đức, Vu Gia, Phú Thuận; Duy Nghĩa, Nam Phước, Duy Xuyên và Thu Bồn
14	Núi Thành	Đại diện cho các phường/xã: xã Núi Thành, Tam Mỹ, Tam Anh, Đức Phú, Tam Xuân, Tam Hải
15	Tiên Phước	Đại diện cho các phường/xã: xã Lãnh Ngọc, Tiên Phước, Thạnh Bình và Sơn Cẩm Hà
16	Trà My	Đại diện cho các phường/xã: xã Trà My, Trà Liên, Trà Giáp, Trà Tân, Trà Đốc; Nam Trà My, Trà Tập, Trà Vân, Trà Linh, Trà Don
17	Khâm Đức	Đại diện cho các phường/xã: xã Khâm Đức, Phước Năng, Phước Chánh, Phước Thành, Phước Hiệp
18	Thạnh Mỹ	Đại diện cho các phường/xã: xã Thạnh Mỹ, Bến Giằng, Nam Giang, Đắc Pring, La Dêê, La Êê
19	Quế Sơn	Đại diện cho các phường/xã: xã Quế Sơn Trung, Quế Sơn, Xuân Phú, Nông Sơn, Quế Phước Hiệp Đức, Việt An và Phước Trà
20	Đông Giang	Đại diện cho các phường/xã: xã Đông Giang, Sông Vàng, Sông Kôn và Bến Hiên;
21	Tây Giang	Đại diện cho các phường/xã: xã Avương, Tây Giang và Hùng Sơn